

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2017/HSST
Ngày 21/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Hương - Nghề nghiệp: Hưu trí;

Nơi ở: Thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Bà Trần Thị Huệ - Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Đài truyền thanh - truyền hình huyện B, tỉnh Lào Cai.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký
Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 21/11/2017, tại nhà văn hóa tổ dân phố số 2, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2017/HSST ngày 12/10/2017 đối với bị cáo:

Trần Thái Đ - Sinh ngày: 20/6/1984 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Trú tại: Thôn G, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 9/12; Con ông Trần Thái T - Sinh năm: 1934 (đã chết) và bà Trần Thị P - Sinh năm: 1940, trú tại: thôn Giao Bình, xã Xuân Giao, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có vợ là Trần Thị C - Sinh năm: 1993, đã ly hôn năm 2017, hiện trú tại thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm: 2014.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự, Quyết định số 36/2016/QĐ-TA ngày 21/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đ trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày 27/01/2016, đến ngày 25/01/2017, Trần Đ chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính và được tái hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/9/2017 và tạm giam từ ngày 07/9/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Thái Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút, ngày 01/9/2017 tại thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai, Công an huyện B bắt quả tang Trần Đ đang bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Q và thu giữ trên tay trái của Nguyễn Văn Q 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, Q khai đó là Heroine vừa mua của Trần Đ, thu giữ trong túi quần sau bên phải của Đ số tiền 100.000 đồng, Đ khai là tiền vừa bán ma túy cho Q mà có. Công an huyện B, tỉnh Lào Cai đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng, sau đó tiến hành khám xét khẩn cấp người và nơi ở của Trần Đ nhưng không thu giữ được gì liên quan đến ma túy.

Trần Đ khai nhận, bản thân Đ là người nghiện ma túy từ năm 2013, khoảng 06 giờ 30 phút ngày 01/9/2017, Đ đi đến khu vực thị trấn Phố Lu, huyện B gặp người đàn ông tên Khánh và mua của người đàn ông này 02 gói nhỏ ma túy với giá 150.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, Đ sử dụng 01 gói, còn lại 01 gói mang về nhà. Sau đó Đ đi bộ đến nhà anh Bùi Đức T chơi, khi anh T đi làm thì nhờ Đ trông nhà, khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn Q đi cùng Nguyễn Văn Đ đến hỏi mua ma túy và Trần Đ đã bán cho Q 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng thì bị Công an huyện B bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Khi Trần Đ bán ma túy cho Nguyễn Văn Q thì có anh Bùi Đ Tiệp đang chơi ở nhà anh Tăng, tuy nhiên anh Tiệp chơi trong nhà và việc Đ bán ma túy cho Q ở bên ngoài nên anh Tiệp không biết.

Tại bản kết luận giám định số 180/GĐMT ngày 06/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,07 gam chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Trần Đ gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 10/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Trần Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Trần Đ từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/9/2017.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng do phạm tội mà có;

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 tuyên phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Đ đã thừa nhận do nghiện chất ma túy nên ngày 01/9/2017, bị cáo Đ đã thực hiện hành vi mua 02 gói ma túy với giá 150.000 đồng của một người đàn ông tên K ở khu vực thị trấn P, huyện B nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sau khi mua được 02 gói ma túy thì Đ sử dụng 01

gói ma túy cho bản thân, còn lại Đ đã thực hiện hành vi bán bán trái phép 01 gói ma túy có trọng lượng 0,07 gam cho Nguyễn Văn Q với giá 100.000 đồng. Trần Đ đã bị Công an huyện B, tỉnh Lào Cai bắt quả tang về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Q, thu giữ toàn bộ tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Đ đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Q, hành vi của bị cáo Trần Đ đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Kháng định Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo ra trước toà hôm nay là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội vì tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn, gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Hơn nữa, bị cáo Trần Đ có nhân thân xấu, bị cáo chưa được xóa tiền sự đối với Quyết định số 36/2016/QĐ-TA ngày 21/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đ trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày 27/01/2016 và đến ngày 25/01/2017 được tái hòa nhập cộng đồng. Chính vì vậy hành vi bán trái phép 0,07 gam Heroine của Trần Đ cho Nguyễn Văn Q, thu lời bất chính số tiền 100.000 đồng cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung. Hành vi phạm tội của bị cáo Đ không thuộc trường hợp được áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Trần Thái T được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng nhì nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Q là người đã mua Heroine của Trần Đ nhưng do trọng lượng Heroine thu giữ của Q không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện B, tỉnh Lào Cai đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Q bằng hình thức “Cảnh cáo” xét thấy là phù hợp; Đối với Nguyễn Văn Đ là người đi cùng Q nhưng Đ không mua được ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý; Đối với Bùi Đức T, Bùi Đức T đều không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Trần Thái Đ nên Cơ quan điều tra cũng không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

Liên quan đến vụ án còn có người đàn ông tên Khánh ở thị trấn Phố Lu đã bán ma túy cho Trần Đ, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý là phù hợp.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn Q 01 gói Heroine có trọng lượng 0,07 gam, đây là vật chứng đã gửi giám định, không hoàn lại cơ quan trưng cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với số

tiền 100.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Trần Đ, đây là số tiền do phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, bị cáo đang sống cùng mẹ đẻ đã già yếu nên xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thái Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”:

Áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Trần Đ 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/9/2017.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của Trần Thái Đ hiện đã được gửi vào tài khoản số 3949.0.1052746 tại Kho bạc Nhà nước huyện B của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B (2);
- PC 81; Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (2);
- Lưu hồ sơ,TA,THS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND B;
- Công an B (2);
- PC 81; Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Thi hành án (2);
- Lưu hồ sơ, TA, THS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoàng Liên